TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO LẠC** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2023/HS-ST
Ngày 20/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LẠC - TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Thuỳ Ngân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huế

Ông Sùng Văn Chi

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thuấn - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Lưu Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 52/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2023 đối với:

Bị cáo Đặng Chiều K (tên gọi khác Đặng Tòn P);

Sinh ngày 19 tháng 01 năm 1994 tại huyện B, tỉnh Cao Bằng;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Xóm L, xã Đ, huyện B, tỉnh Cao Bằng;

Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;

Con ông Đặng Chòi P1, sinh năm 1957 (đã chết) và bà Đặng Mùi C, sinh năm 1965; Vợ: Đặng Mùi V, sinh năm 1995 (đã ly hôn tháng 9/2023); Con: Có 02 con, con cả sinh năm 2012, con út sinh năm 2014;

Tiền án: Có 01 tiền án, tại bản án hình sự số 31/2022/HS-ST ngày 31/3/2022 của Toà án nhân dân Thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 12 (Mười hai) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án số 23/2015/HSST ngày 13/11/2015 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xử phạt 07 (B) tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tại Bản án số 09/2016/HSST ngày 23/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xử phạt 12 (Mười hai) tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, sau đó là tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Cao Bằng từ ngày 03/9/2023 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* *Bị hại:* Bà Hoàng Mùi C1, sinh năm 1988; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm L, xã H, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Có mặt tại phiên toà)

Người phiên dịch cho bị hại: Ông Đặng Chòi P1, sinh năm 1991; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm L, xã H, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Có mặt tại phiên toà).

** Người có quyền lợi liên quan:* Ông Triệu Mình C2, sinh năm 1983; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm L, xã H, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Có mặt tại phiên toà).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ, ngày 02/9/2023 Kiêm một mình đi bộ từ xóm L, xã Đ đến xóm L, xã H, huyện B mục đích để trộm cắp tài sản lấy tiền mua ma túy cho bản thân sử dụng. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, K đến nhà văn hóa xóm L1 và nấp tại rẫy ngô ở gần nhà văn hóa chờ trời tối để đi trộm cắp tài sản. Ngồi chờ đến khoảng 22 giờ, K đi bộ theo dọc đường vào xóm thì thấy nhà của Đặng Mùi C3 ở gần đường đi lại nên Kiêm đến gần nhà xem xét. Sau khi quan sát, K thấy xung quanh chuồng lợn của nhà C3 có hàng rào trúc bao quanh, K nhìn vào bên trong thấy có nhiều con gà đậu trên chuồng lợn. K dùng tay nhấc 04 hoặc 05 cây trúc ra để tạo khoảng trống, rồi dùng tay phải thò vào bên trong bắt được 02 con gà cho vào bao tải vừa nhặt được ở cạnh nhà C, rồi quấn đầu bao tải xách đi về.

Khi đi được khoảng 100m thì có người trong nhà đi ra phát hiện và hô hoán cho mọi người trong xóm biết có người trộm gà. Thấy vậy, K bỏ lại bao tải đựng gà và chạy lên rừng trốn. Đến khoảng 00 giờ ngày 03/9/2023, quan sát xung quanh thấy không có người, K ra khỏi rừng để đi về nhà. Khi đi được khoảng 02km thì bị người dân xóm L phát hiện.

Ngày 03/9/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B phối hợp với các thành phần chức năng tiến hành cân xác định khối lượng vật chứng. Kết quả: 02 con gà mái màu lông đen vàng thu giữ được có khối lượng là: 2,6kg.

Tại Kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐGTS ngày 06/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện B, tỉnh Cao Bằng kết luận: 02 con gà mái lông màu đen vàng có tổng khối lượng 2,6kg có giá trị 312.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đặng Chiều K đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như mô tả về diễn biến, hành vi được thể hiện trong bản cáo trạng. Do bị cáo nghiện ma tuý, không có tiền mua ma tuý nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với mục đích để bán lấy tiền mua ma tuý sử dụng. Bị cáo đã trộm 02 con gà tại xóm L, xã H. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi liên quan và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị hại Hoàng Mùi C trình bày: Khoảng 22 giờ ngày 02/9/2023, khi đang ngủ trong nhà thì bà nghe tiếng động bên ngoài. Bà dậy kiểm tra và phát hiện có người trộm gà của nhà bà nên bà đã hô hoán hàng xóm cùng vây bắt kẻ trộm. Bà cùng mọi người đuổi theo lối đi của kẻ trộm thì thấy 01 bao tải bên trong có đựng 02 con gà bị kẻ trộm bỏ lại. Sau đó bà vẫn tiếp tục cùng mọi người đi tìm kẻ trộm gà. Sau khi được trưởng xóm và mọi người thông báo đã bắt được kẻ trộm, bà cầm theo bao tải đựng 02 con gà đến khu vực L1 để trình báo sự việc. Nguồn gốc hai con gà bị mất trộm là gà của nhà bà. Hiện nay bà đã nhận lại 02 con gà nên không yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự. Bà yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà ông Triệu Mình C2 trình bày: Ông không quen biết và không có quan hệ họ hàng với bị cáo. Ông và bị hại Hoàng Mùi C không có quan hệ họ hàng, chỉ là người cùng xóm với nhau. Khoảng 22 giờ ngày 02/9/2023, khi đang ở nhà thì ông nghe thấy tiếng hô hoán có trộm nên ông và Đặng Phụ Q, Triệu Tòn L cùng nhau cầm đèn pin đi tìm bắt kẻ trộm. Đi một vòng khắp xóm nhưng không tìm thấy kẻ trộm, ông và Q, Lai phục ở đường đầu làng, nếu thấy kẻ trộm đi qua thì sẽ bắt. Đến khoảng 00 giờ ngày 03/9/2023, khi đang quay về nhà thì gặp một thanh niên nghi ngờ là kẻ trộm. Ông cùng mọi người đưa người này lên nhà văn hoá xóm để làm việc. Đi được khoảng 300m thì người thanh niên đó nhảy xuống dưới đường và trèo lên cây để trốn. Ông cùng mọi người bảo thanh niên xuống khỏi cây, nếu không sẽ ném đá lên. Người thanh niên vội nhảy xuống nên va vào người ông, làm mặt ông có một vết thương nhỏ chảy máu, tay của ông bị đau và sưng tấy. Sau đó ông và hai người còn lại đưa đối tượng về nhà văn hoá để trình báo sự việc cho Công an xã. Vết thương của ông đã lành, không còn chảy máu và sưng tấy nên ông không yêu cầu giám định thương tích và không yêu cầu bị cáo bồi thường. Ông yêu cầu xử lý bị cáo theo đúng quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 50/CT-VKSBL ngày 14/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Đặng Chiều K về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo như bản Cáo trạng đã nêu. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Tuyên bị cáo Đặng Chiều K

phạm tội "Trộm cắp tài sản", xử phạt bị báo Đặng Chiều K từ 09 (Chín) đến 12 (Mười hai) tháng tù.

* Về vật chứng: Đã trả cho bị hại nên không xem xét.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hoàng Mùi C1 không yêu cầu bị cáo bồi thường và người có quyền lợi liên quan ông Triệu Mình C2 không yêu cầu bị cáo bồi thường về sức khoẻ bị tổn hại nên không xem xét.

* Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/6/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội; Công văn số 206 của Tòa án nhân dân tối cao: Bị cáo được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, bị cáo thừa nhận hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Đặng Chiều K thừa nhận bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ.

Khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với mọi hành vi do mình gây ra. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo lợi dụng đêm tối, lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 02 con gà trị giá 312.000 đồng; Bị cáo có tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây ảnh xấu đến tình hình trật tự an ninh và xã hội ở địa phương.

"Điều 173. Tội Trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các

trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các Điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm"

Như vậy, hành vi của bị cáo Đặng Chiều K đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Đặng Chiều K về tội Trộm cắp tài sản quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân; Tình tiết giảm nhẹ; Tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân xấu, có 02 tiền án đã được xóa án tích và 01 tiền án chưa được xóa án tích đều về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân, bị cáo sử dụng và lệ thuộc và chất ma túy, do cần tiền để mua ma túy nên bị cáo đã chiếm đoạt tài sản của người khác. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp thực hiện.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế khó khăn nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải xử lý bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo, để làm gương cho người khác cũng như răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp nên cần chấp nhận.

[5] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi liên quan không yêu cầu nên không xem xét.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Công văn số 206/TANDTC-PC ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân tối cao: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế khó khăn, có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Đặng Chiều K phạm tội "Trộm cắp tài sản", xử phạt bị cáo Đặng Chiều K 12 (Mười hai) tháng tù tính từ ngày 03/9/2023.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Công văn số 206/TANDTC-PC ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân tối cao: Bị cáo được miễn án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo và bị hại có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, VKSND huyện;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện, Nhà tạm giữ;
- UBND xã Đình Phùng;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TÔ THỊ THÙY NGÂN